

DAO ĐỘNG GIẺNG CO

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA

Nhà đầu tư tiếp tục chọn lọc các mã đang có tín hiệu bật tăng từ nền hỗ trợ cứng với sự tham gia chủ động của dòng tiền và giải ngân từng phần với mục tiêu đầu tư ngắn hạn.

BÁN

Nhà đầu tư có thể xem xét tận dụng các nhịp tăng điểm của thị trường để thực hiện bán chốt lời từng phần các vị thế ngắn hạn trong danh mục, vùng cản quan trọng 1.280-1.300 điểm.

VCI

MUA

↑ 8,87%

VND37.400

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (7/2), khi mối lo thuế quan và những số liệu kinh tế thiếu đồng nhất khiến các NGT bán tháo cổ phiếu.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** VN-Index tiếp nối đà tăng với 3 tuần tăng điểm liên tiếp kể từ khi vượt lên trên đường SMA 200 tuần. Bên cạnh đó, khối lượng giao dịch vượt lên trên mức trung bình 20 tuần kể từ giữa tháng 11/2024, điều này chứng tỏ dòng tiền tham gia đang có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, vẫn chưa thể loại trừ kịch bản điều chỉnh trong phiên khi sự xuất hiện của áp lực bán giá cao quanh vùng kháng cự 1.275-1.290 điểm. Nhà đầu tư vẫn có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh, rung lắc của thị trường để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu có sẵn trong danh mục.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	44.303,40	-0,99	4,13
S&P 500	6.025,99	-0,95	2,45
Nasdaq	19.523,40	-1,36	1,10
VIX	16,54	6,71	-4,67
DAX	21.787,00	-0,53	9,43
FTSE 100	8.700,53	-0,31	6,45
CAC40	7.973,03	-0,43	8,02
Hang Seng	21.328,64	0,92	6,32

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	NEUTRAL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	61,44	BUY
MACD (12,26)	3,99	BUY
ADX (14)	16,43	NEUTRAL
SMA5	1.266,80	BUY
SMA20	1.250,49	BUY
SMA50	1.255,70	BUY
SMA100	1.259,41	BUY
SMA200	1.258,72	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Chứng khoán Mỹ đã biến động mạnh trong tuần này, với các chỉ số sụt giảm trong phiên ngày thứ Hai sau khi ông Trump áp thuế quan 10% lên toàn bộ hàng hóa Trung Quốc. Ông cũng áp thuế 25% lên hàng hóa Canada và Mexico những sau đó trì hoãn 1 tháng việc áp thuế này. S&P 500 tăng điểm trong các phiên ngày thứ Ba, Tư và Năm, trước khi giảm trở lại trong phiên ngày thứ Sáu.
- Theo số liệu từ Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), số lượng tài khoản của nhà đầu tư trong nước đã tăng thêm gần 81.000 tài khoản trong tháng 1/2025, giảm mạnh so với tháng cuối năm ngoái. Số lượng tài khoản chứng khoán tăng thêm ghi nhận mức thấp nhất kể từ tháng 12/2023 chủ yếu do ảnh hưởng bởi kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài. Tính đến cuối tháng 1, nhà đầu tư cá nhân trong nước có tổng cộng hơn 9,3 triệu tài khoản, tương đương khoảng 9% dân số, hoàn thành mục tiêu trước thời hạn 2025 và đang hướng đến 11 triệu tài khoản vào năm 2030.
- Báo cáo tại phiên họp toàn thể của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Chính phủ cho biết, điều chỉnh tốc độ tăng trưởng GRDP của các địa phương năm 2025 tối thiểu ở mức 8-10%, tổng sản phẩm trong nước (GDP) đạt 8% trở lên, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5-5%.
- **BSR:** Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn Nguyễn Việt Thắng cho biết, năm 2025, doanh nghiệp sẽ phấn đấu đạt các mốc tiến độ như thẩm định, phê duyệt thiết kế, lựa chọn nhà thầu EPC, san lấp mặt bằng Dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất.
- **MWG:** Ngoài 1 tỷ USD giữ ở dạng tiền mặt, Thế Giới Di Động còn đem khoảng 16.000 tỷ đồng đi cho vay các đối tác và đầu tư trái phiếu. Như vậy, tổng lượng tiền, tương đương tiền, tiền gửi, đầu tư trái phiếu và cho vay đối tác của doanh nghiệp bán lẻ này lên đến 40.000 tỷ vào cuối năm 2024.
- **FMC:** Theo thông tin mới công bố của CTCP Thực phẩm Sao Ta, trong tháng đầu của năm 2025, sản xuất tôm thành phẩm của FMC đạt 1.444 tấn, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng tiêu thụ tôm thành phẩm đạt mức 2.297 tấn, tăng trưởng 42% so với tháng 1/2024. Doanh số tháng 1 của FMC vẫn đạt 25,9 triệu USD, tăng 35% so cùng kỳ năm trước.
- **PVS:** 5 quỹ thành viên Dragon Capital vừa mua tổng cộng 578.000 cp của Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam. Tổng sở hữu của cả nhóm nâng lên thành 38,4 triệu cp, tương ứng với 8,04% vốn tại ngày 24/1.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.867,78	0,23	9,27
Dầu WTI	71,38	0,54	-0,47
Dầu Brent	75,06	0,54	0,56
Than	107,25	-1,56	-14,37
Đồng	9.407,50	1,41	7,29
Quặng sắt	105,59	0,32	0,72
Thép	464,50	-0,96	-2,37

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	108,346	0,28	-0,13
USD/JPY	152,09	-0,45	3,36
USD/CNY	7,305	-0,14	-0,08
EUR/USD	1,0301	-0,26	-0,51
GBP/USD	1,2381	-0,17	-1,08

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,75%	19/03/2025	-0,25
ECB	2,90%	06/03/2025	-0,50
BOE	4,75%	06/02/2025	-0,25
BOJ	0,50%	19/03/2025	0,25
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
FPT	564,53	146.100	-0,27
HPG	334,94	26.650	-0,56
HDB	204,26	22.900	-0,22
SSI	196,47	25.000	-0,20
STB	449,83	37.450	0,27

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	519.785,49	93.000	0,11
BID	279.349,37	40.500	1,76
FPT	214.923,21	146.100	-0,27
CTG	219.095,66	40.800	3,29
TCB	181.919,93	25.750	2,18

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

VCI

Khuyến nghị	MUA
Giá hiện tại	34.400
Giá mục tiêu	37.400
Tiềm năng tăng giá	8,87%
Vùng giải ngân	33.600–34.600
Ngưỡng cắt lỗ	<32.000

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Lũy kế cả năm 2024, lợi nhuận trước thuế Vietcap đạt 1.089 tỷ đồng, tăng hơn 91% và vượt gần 56% chỉ tiêu cả năm đề ra.
- Trước đó vào tháng 12/2024, Vietcap đã hoàn tất tăng vốn điều lệ lên mức gần 7.181 tỷ đồng thông qua chào bán hơn 143,6 triệu cổ phiếu riêng lẻ và gần 132,6 triệu cổ phiếu thưởng. Ngày 7/2/2025 tới, Vietcap sẽ chốt danh sách cổ đông nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025, tỷ lệ 2,5%, tương đương mỗi cổ phần được nhận 250 đồng. Thời gian thanh toán dự kiến 17/2/2025.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- VCI sau khi hình thành vùng cân bằng đã có những phiên hồi phục khá tốt để tiệm cận vùng cản 34.800 đồng (MA200 ngày). Các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang giữ ở mức tích cực. Nhà đầu tư có thể canh các nhịp điều chỉnh để giải ngân thăm dò đối với cổ phiếu VCI, vùng mua dự kiến quanh ngưỡng 33.600–34.600 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q32024
DTT (tỷ đ)	3.156	2.472	974
LNTT (tỷ đ)	1.060	570	265
LNST (tỷ đ)	869	492	215
Nợ/VCSH (%)	106	123	125
ROE (%)	13,33	7,09	10,23
ROA (%)	5,63	3,12	4,37
EPS (VNĐ)	1.537,69	866,92	1429,18
P/E (lần)	11,63	37,93	24,28
P/B (lần)	1,56	2,54	2,31

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	62,86	BUY
MACD (12,26)	0,38	BUY
ADX (14)	28,79	BUY
SMA5	34.430	BUY
SMA20	32.780	BUY
SMA50	33.270	BUY
SMA100	34.010	BUY
SMA200	34.820	SELL

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	VCI	Mua	33,8-34,8	4/2/2025	34,6	37,6	32,3			0,58%
2	HPG	Mua	26-26,8	5/2/2025	26,8	28,9	25,5			0,00%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	HAH	Chốt lời	41-42,5	4/11/2024	42,5	46,3	40	8/11/2024	46,3	8,94%
2	MWG	Cắt lỗ	63,5-65,5	17/9/2024	65,5	72,8	61,8	12/11/2024	61,8	-5,65%
3	HCM	Chốt lời	26-27	19/11/2024	27	29,8	25,7	6/12/2024	29,8	10,37%
4	ANV	Chốt lời	17,8-18,1	27/11/2024	18	19,5	17,3	6/12/2024	20,5	13,89%
5	STB	Chốt lời	30,5-31,5	20/11/2024	31,5	34,5	30	18/12/2024	34,2	9,52%
6	VCI	Cơ cấu	32-33,5	26/11/2024	33,5	36,2	31,4	7/1/2025	32,5	-2,99%
7	SSI	Cơ cấu	25,5-26	19/12/2024	25,8	28,6	24,8	7/1/2025	25,35	-1,74%
8	GMD	Cơ cấu	63,8-65	12/11/2024	65	72,2	61,8	7/1/2025	64	-1,54%
9	PVD	Cắt lỗ	23,3-23,6	13/12/2024	23,3	26	22,4	7/1/2025	22,4	-3,86%
10	DPM	Cắt lỗ	34-35,5	25/11/2024	35,2	38	33	10/1/2025	33,5	-4,83%
11	HPG	Cắt lỗ	26-26,5	5/12/2024	26,5	29	25,2	10/1/2025	25,55	-3,58%
12	VPB	Cắt lỗ	18,8-19	17/12/2024	19	20,5	17,9	10/1/2025	18,5	-2,63%
13	TCB	Cắt lỗ	23,5-23,9	19/12/2024	23,8	26,3	22,7	10/1/2025	23,4	-1,68%
14	SZC	Cắt lỗ	41-42	19/12/2024	42	45,8	40	10/1/2025	41	-2,38%
15	VCG	Chốt lời	17,7-18,1	14/01/2025	18,1	19,8	17,2	3/2/2025	20	10,50%

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

2

3

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị: 30/1/2024

NHCP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Điểm 14	~(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	~13%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	~18-37%
NHCP	NSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	(Có thể DCA với 61-62)	
Cắt lỗ	Điểm 59	~(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	~13%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Năm giờ	
NHCP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	~(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	~7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	~13%-14%

bởi Thanh Đình

@ginlabs.vn

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	8,280,000 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (lợi kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4,439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5,830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room